BÀI 7. CÂU LỆNH LẶP

Câu 1. Kiểu dữ liệu của biến đếm trong lệnh lặp For – do:

A. Cùng kiểu với giá trị đầu và giá trị cuối

B. Chỉ cần khác kiểu với giá trị đầu

C. Cùng kiểu với các biến trong câu lệnh

D. Không cần phải xác định kiểu dữ liệu

Câu 2. Hoạt động nào sau đây lặp với số lần lặp biết trước?

A. Giặt tới khi sạch

B. Học bài cho tới khi thuộc bài

C. Gọi điện tới khi có người nghe máy

D. Ngày đánh răng 2 lần

Câu 3. Chọn cú pháp câu lệnh lặp là:

A. for < biến đếm > : = < giá trị đầu > to < giá trị cuối > do < câu lệnh >;

B. for < biến đếm > := < giá trị cuối > to < giá trị đầu > do < câu lệnh >;

C. for < biến đếm > = < giá trị đầu > to < giá trị cuối >; do < câu lệnh >;

D. for < biến đếm > = < giá trị đầu > to < giá trị cuối > do < câu lệnh >;

Câu 4. Câu lệnh For..to..do kết thúc:

A. Khi biến đếm nhỏ hơn giá trị cuối

B. Khi biến đếm lớn hơn giá trị cuối

C. Khi biến đếm nhỏ hơn giá trị đầu

D. Khi biến đếm lớn hơn giá trị đầu

Câu 5. Cho các câu lệnh sau hãy chỉ ra câu lệnh đúng :

A. `for i:=1 to 10; do x:=x+1;`

B. `for i:=1 to 10 do x:=x+1;`

C. `for i:=10 to 1 do x:=x+1;`

D. `for i =10 to 1 do x:=x+1;`

LIVEWORKSHEETS

Câu 6. Với ngôn ngữ lập trình Pascal câu lệnh lặp `for i:=1 to 10 do x:=x+1;` thì biến đếm `i` phải được khai báo là kiểu dữ liệu nào?

A. Integer

B. Real

C. String

D. Tất cả các kiểu trên đều được

Câu 7. Đoạn chương trình sau giải bài toán nào?

```
For i:=1 to M do
   If (i mod 3 = 0) and (i mod 5 = 0) then T := T + i;
```

A. Tổng các số chia hết cho 3 hoặc 5 trong phạm vi từ 1 đến M

B. Tổng các số chia hết cho 3 và 5 trong phạm vi từ 1 đến M

C. Tổng các số chia hết cho 3 trong phạm vi từ 1 đến M

D. Tổng các số chia hết cho 5 trong phạm vi từ 1 đến M

Câu 8. Cho bài toán: tính tổng các số nguyên từ 1 đến 100.

Số vòng lặp của bài toán trên là bao nhiêu?

A. 1

B. 100

C. 99

D. Tất cả đều sai

Câu 9. Trong lệnh lặp For – do:

A. Giá trị đầu phải nhỏ hơn giá trị cuối

B. Giá trị đầu phải nhỏ hơn hoặc bằng giá trị cuối

C. Giá trị đầu phải lớn hơn giá trị cuối

D. Giá trị đầu phải bằng giá trị cuối

Câu 10. Sau khi thực hiện đoạn chương trình sau:

```
S:=10;
For i:=1 to 4 do S:=S+i;
```

Giá trị của biến S bằng bao nhiêu?

A. 20

B. 14

C. 10

D. 0

LIVEWORKSHEETS

Câu 11. Cho câu lệnh sau:

```
s:=0;
For i:=1 to 5 do s:=s+i;
```

Biến `i` cần khai báo kiểu dữ liệu nào?

A. Byte B. Real

C. boolean D. Char

Câu 12. Cho câu lệnh sau:

```
s:=0;
For i:=1 to 5 do s:=s+i;
```

cho biết kết quả của biến `s`?

A. 0 B. 5

C. 10 D. 15

Câu 13. Cho đoạn lệnh sau:

```
s:=0;
For i:=1 to 5 do
     if (i mod 2 = 0) then s:=s+i;
```

cho biết kết quả của biến `s` sau khi thực hiện xong đoạn lệnh?

A. 0 B. 6

C. 15 D. 9

Câu 14. Sau khi thực hiện đoạn chương trình sau, giá trị của biến `a` bằng bao nhiêu?

```
a:=0 ;
for i:= 1 to 3 do a:= a+i;
```

A. 3 B. 4

C. 6 D. 2

Câu 15. Cho đoạn chương trình sau:

```
s:= 2;
for i := 1 to 5 do s := s + 1;
```

Sau khi thực hiện xong, kết quả `s` bằng:

A. 10 B. 6

C. 7 D. 5

LIVEWORKSHEETS

Câu 16. Sau khi thực hiện đoạn chương trình Pascal :

```
x:=3;
For i := 1 to 3 do x := x-1;
```

Biến x sẽ nhận được giá trị nào dưới đây?

A. 0 B. 1

C. -4 D. – 1

Câu 17. Sau khi thực hiện đoạn chương trình sau, giá trị của biến k bằng bao nhiêu?

```
k:=0;
For i:= 1 to 3 do k:= k+3;
```

A. 9 B. 8

C. 5 D. 2

Câu 18. Cho đoạn chương trình sau:

```
s:=1;
for i:= 1 to 5 do s:= s*i;
```

Sau khi thực hiện xong, kết quả s bằng:

A. 15 B. 0

C. Kết quả khác D. 120

LIVEWORKSHEETS